

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu: Gói 4 - Cung cấp hàng hóa và xây lắp ba công trình SCL 110kV năm 2026 của 03 Công trình: (1) Sửa chữa TBA 110kV An Châu, Thoại Sơn, Phú Tân năm 2026; (2) Sửa chữa đường dây 110kV Châu Đốc 2 – Phú Châu – Hồng Ngự năm 2026; (3) Sửa chữa đường dây 110kV Thạnh Hưng – Chợ Mới năm 2026

GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC AN GIANG

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, Thuế Nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/ND-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-HĐTV ngày 29/5/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Ban hành Quy định về công tác đầu tư xây dựng áp dụng trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-EVNSPC ngày 01/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành quy chế phân cấp quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc các đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 1824/QĐ-EVNSPC ngày 17/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong “Quy chế phân cấp thẩm quyền quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam” được ban hành theo Quyết định số 1677/QĐ-EVNSPC ngày 01/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 821/QĐ-PCAG ngày 06/8/2025 của Công ty Điện lực An Giang về việc ban hành Quy định Quản lý thực hiện công tác Sửa chữa lớn trong Công ty Điện lực An Giang;

Căn cứ Quyết định số 1915/QĐ-EVNSPC ngày 24/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc giao danh mục sửa chữa lớn năm 2026 cho Công ty Điện lực An Giang;

Căn cứ Quyết định số 1390/QĐ-PCAG ngày 30/9/2025 của Công ty Điện lực An Giang về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình “Sửa chữa TBA 110kV An Châu, Thoại Sơn, Phú Tân năm 2026”;

Căn cứ Quyết định số 1354/QĐ-PCAG ngày 28/9/2025 của Công ty Điện lực An Giang về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình “Sửa chữa đường dây 110kV 110kV Châu Đốc 2 – Phú Châu – Hồng Ngự năm 2026”;

Căn cứ Quyết định số 1355/QĐ-PCAG ngày 28/9/2025 của Công ty Điện lực An Giang về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình “Sửa chữa đường dây 110kV Thạnh Hưng – Chợ Mới năm 2026”.

Căn cứ Quyết định số 1553/QĐ-PCAG ngày 12/10/2025 của Công ty Điện lực An Giang về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu kế hoạch lựa chọn nhà thầu 03 công trình SCL 110kV năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1595/QĐ-PCAG ngày 16/10/2025 của Công ty Điện lực An Giang về việc phê duyệt dự toán gói thầu Gói 4 - Cung cấp hàng hóa và xây lắp ba công trình SCL 110kV năm 2026;

Căn cứ Tờ trình số 2803/QLDA ngày 04/11/2025 của Tổ chuyên gia đấu thầu về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu: Gói 4 - Cung cấp hàng hóa và xây lắp ba công trình SCL 110kV năm 2026 của 03 Công trình: (1) Sửa chữa TBA 110kV An Châu, Thoại Sơn, Phú Tân năm 2026; (2) Sửa chữa đường dây 110kV 110kV Châu Đốc 2 – Phú Châu – Hồng Ngự năm 2026; (3) Sửa chữa đường dây 110kV Thạnh Hưng – Chợ Mới năm 2026;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 1251/BC-ĐT ngày 06/11/2025 của Tổ Thẩm định đấu thầu về việc thẩm định hồ sơ mời thầu gói thầu: Gói 4 - Cung cấp hàng hóa và xây lắp ba công trình SCL 110kV năm 2026 của 03 Công trình: (1) Sửa chữa TBA 110kV An Châu, Thoại Sơn, Phú Tân năm 2026; (2) Sửa chữa đường dây 110kV 110kV Châu Đốc 2 – Phú Châu – Hồng Ngự năm 2026; (3) Sửa chữa đường dây 110kV Thạnh Hưng – Chợ Mới năm 2026;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Quản lý Đầu tư – Công ty Điện lực An Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu: Gói 4 - Cung cấp hàng hóa và xây lắp ba công trình SCL 110kV năm 2026 của 03 Công trình: (1) Sửa chữa TBA 110kV An Châu, Thoại Sơn, Phú Tân năm 2026; (2) Sửa chữa đường dây 110kV 110kV Châu

Đúc 2 – Phú Châu – Hồng Ngự năm 2026; (3) Sửa chữa đường dây 110kV Thạnh Hưng – Chợ Mới năm 2026, chi tiết phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Tổ chuyên gia đấu thầu căn cứ các nội dung đã được phê duyệt tiến hành tổ chức và thực hiện lựa chọn nhà thầu theo quy định hiện hành.

Điều 3. Các Ông Trưởng Phòng Kỹ thuật, Tài chính Kế toán, Quản lý Đầu tư, Ban Quản lý dự án - Công ty Điện lực An Giang căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, ĐT (Thảo).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phước Quý Hùng

NỘI DUNG HỒ SƠ MỜI THẦU

Gói thầu: Gói 4 - Cung cấp hàng hóa và xây lắp ba công trình SCL 110kV năm 2026 của 03 Công trình: (1) Sửa chữa TBA 110kV An Châu, Thoại Sơn, Phú Tân năm 2026; (2) Sửa chữa đường dây 110kV Châu Đốc 2 – Phú Châu – Hồng Ngự năm 2026; (3) Sửa chữa đường dây 110kV Thạnh Hưng – Chợ Mới năm 2026

(Phụ lục kèm theo Quyết định số /QĐ-PCAG ngày /11/2025)

1. Tên và phạm vi cung cấp của gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói 4 - Cung cấp hàng hóa và xây lắp ba công trình SCL 110kV năm 2026.

- Phạm vi công việc: Cung cấp hàng hóa và xây lắp ba công trình SCL 110kV năm 2026.

2. Hồ sơ mời thầu:

- Tài liệu hướng dẫn lập HSMT, có tham khảo mẫu HSMT Tư vấn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Ban hành kèm theo Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính) và các hướng dẫn liên quan khác, cụ thể nội dung như sau:

2.1. Biên chế hồ sơ mời thầu bao gồm:

Stt	Hạng mục
A.	Phần 1. Thủ tục đấu thầu
1	Chương I. Chỉ dẫn nhà thầu
2	Chương II. Bảng dữ liệu đấu thầu
3	Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu
4	Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu
B.	Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật
1	Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật
C.	Phần 3. Điều kiện hợp đồng và biểu mẫu hợp đồng
1	Chương VI. Điều kiện chung của hợp đồng
2	Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng
3	Chương VIII. Biểu mẫu hợp đồng

2.2. **Ngôn ngữ sử dụng:** tiếng Việt.

2.3. **Yêu cầu kỹ thuật:** Theo quy định hiện hành.

2.4. **Bảo đảm dự thầu:** 102.893.698 đồng, hiệu lực ≥ 120 ngày kể từ ngày có thời điểm đóng thầu

2.5. **Hiệu lực hồ sơ dự thầu:** ≥ 90 ngày kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

2.6. **Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của E-HSĐT:** theo mục 1 – Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSĐT.

2.7. **Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kỹ thuật:** theo mục 2 – Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSĐT.

2.8. **Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính:** theo mục 3 – Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT.

2.9. **Bảo đảm thực hiện hợp đồng:** 3% giá trị hợp đồng.

2.10. **Hiệu lực của hợp đồng:**

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và sau khi bên giao thầu đã thực hiện được bảo đảm thực hiện hợp đồng của bên nhận thầu.

- Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

- Tiến độ thực hiện hợp đồng: 90 ngày kể từ ngày khởi công.

2.11. **Bảo hiểm công trình:** nhà thầu chịu trách nhiệm mua các loại bảo hiểm liên quan đến công trình, kể từ ngày khởi công đến hết thời hạn bảo hành công trình.

2.12. **Giá dự thầu:** do nhà thầu ghi trong đơn dự thầu và biểu giá bao gồm tất cả các chi phí cần thiết để nhà thầu thực hiện hợp đồng theo qui định hiện hành, trong đó bao gồm cả các khoản thuế, lệ phí, phí bảo hiểm, các loại chi phí khác hiện hành dự thầu và biểu giá bao gồm tất cả các chi phí cần thiết để nhà thầu thực hiện gói thầu.

2.13. **Đồng tiền dự thầu và đồng tiền thanh toán:** VND.

2.14. **Tạm ứng:**

- Tạm ứng: 20 % giá trị hợp đồng.

- Thời gian tạm ứng: 14 ngày kể từ khi Chủ đầu tư nhận được các tài liệu sau:

+ Giấy yêu cầu tạm ứng;

+ Bảo lãnh thực hiện hợp đồng;

+ Hợp đồng bảo hiểm, chứng từ thanh toán phí bảo hiểm + hóa đơn bảo hiểm;

+ Bảo lãnh tiền tạm ứng theo mẫu quy định;

+ Chủ đầu tư ban hành Lệnh khởi công công trình;

+ Cung cấp hồ sơ chứng minh sử dụng vốn đúng mục đích trong vòng 20 ngày kể từ ngày nhận được tiền tạm ứng hoặc 05 ngày kể từ ngày sử dụng hết số tiền tạm ứng.

2.15. **Phương thức thanh toán:**

- Hình thức thanh toán: chuyển khoản.

- Số lần thanh toán: 02 lần.

- Thời hạn thanh toán: trong vòng 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thanh toán hoặc theo thời gian giải ngân khoản vay thương mại do ngân hàng tài trợ vốn bên chủ đầu tư thực hiện.